

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST

Ngày: 13/8/2025

“V/v Tranh chấp về yêu cầu bồi thường  
thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Trương Sơn Lạng;**

**2. Ông Ma Văn Hoàn.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-DS ngày 10/7/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị Thu T, sinh năm 1983, số CCCD: 066183001996.

Địa chỉ: Tổ dân phố, xã L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

**2. Bị đơn:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981, số CCCD: 034181016493;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, xã L, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị Thu T trình bày:**

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/7/2024 xe ô tô biển kiểm soát 47A-520.30 do bà Phạm Thị H điều khiển di chuyển qua chợ Liên Sơn tại khu vực ngã ba đường Hùng Vương và Nguyễn Văn Trỗi thì va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-256.20 do bà Hồ Thị Thu T đang đỗ bên đường làm cho xe của bà T bị hư hỏng cửa phía trước của người ngồi lái xe và bà H lái xe bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra bà Hồ Thị Thu T trình báo Công an thị trấn Liên Sơn về sự việc nói trên thì bà Phạm

Thị H xác định là lỗi do mình gây ra và xin thỏa thuận sửa chữa xe cho bà T và bà T dự toán sửa xe hết khoảng 3.000.000 đồng rồi gửi qua tin nhắn Zalo cho bà H và bà H có nhờ người đưa tiền đến trả cho bà T. Tuy nhiên sau khi trả tiền thì bà H nhắn tin qua Zalo cho bà T với những lời lẽ mâu thuẫn nên bà T trả lại tiền đã nhận và hai bên không thỏa thuận được nên bà T tiếp tục đề nghị Công an thị trấn Liên Sơn giải quyết nhưng Công an đã nhiều lần thông báo cho bà H lên đề giải quyết nhưng bà H không chấp hành và bà T đã tự đưa xe lên hãng xe Hyundai để sửa chữa hết số tiền 4.746.276 đồng. Tại phiên tòa bà Thủy sửa đổi nội dung khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Phạm Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán lại số tiền 3.000.000 đồng tiền sửa chữa xe mà hai bên đã thỏa thuận tại thời điểm xảy ra va chạm.

**\* Đối với bị đơn bà Phạm Thị H:**

Tòa án đã thông báo, triệu tập cho bà Phạm Thị H tham gia tố tụng để giải quyết việc tranh chấp nhưng bà H đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại các phiên tòa cũng không có mặt nhưng không có ý kiến phản hồi gì.

\* Tại biên bản giao nhận ngày 07 tháng 5 năm 2025 bà Phạm Thị H xác định bà đã bồi thường 3.000.000 đồng cho bà Hồ Thị Thu T nhưng bà T trả lại và có lời lẽ xúc phạm bà H.

\* Tại công văn số 10/CV-CATT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Công an thị trấn Liên Sơn xác định bà Phạm Thị H, sinh năm 1981, số CCCD: 034181016493, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L (nay là xã L), tỉnh Đắk Lắk.

\* Tại biên bản về việc bị đơn trình bày bằng miệng và từ chối cung cấp lời khai ngày 10 tháng 6 năm 2025 bà H trình bày nội dung: Bà H thống nhất về sự kiện ngày 16/7/2024 khi xe ô tô tải biển kiểm soát 47C – 256.20 của bà đang di chuyển trên đường Hùng Vương - Nguyễn Văn Trỗi thì xảy ra va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 47A – 520.30 của bà Hồ Thị Thu T đang dừng đỗ bên đường, sau khi xảy ra va chạm giữa bà H với bà T thống nhất bà H bồi thường cho bà T số tiền 3.000.000 đồng và bà H đã giao tiền cho bà T nhưng sau đó do hai bên xảy ra mâu thuẫn nên bà T đã trả lại tiền cho bà H. Nay bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường số tiền đã sửa chữa xe là 4.746.276 theo hóa đơn của Công ty TNHH ô tô Hyundai thì bà H không đồng ý.

\* Tại biên bản xác minh ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với sự việc va chạm xảy ra vào ngày 16/7/2024 giữa xe ô tô biển kiểm soát 47A-520.30 và xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-256.20 ông Y Â, sinh năm 1980, hiện là cán bộ Công an xã Đắk Phơi, tỉnh Đắk Lắk, trước đây là cán bộ Công an thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk, nay là xã Liên Sơn Lắk, tỉnh Đắk Lắk cung cấp thông tin như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 16/7/2024 xe ô tô biển kiểm soát 47C-256.20 do bà Phạm Thị H điều khiển di chuyển qua chợ Liên Sơn tại khu vực ngã ba đường Hùng Vương và Nguyễn Văn Trỗi thì va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát 47A-502.30 do bà Hồ Thị Thu T đang đỗ bên đường làm cho xe của bà T bị hư hỏng phần ở cánh cửa bên trái. Sau khi sự việc xảy ra thì bà Hồ Thị Thu T có trình báo Công an thị trấn Liên Sơn về sự việc nói trên thì bà Phạm Thị H xác định là lỗi do mình gây

ra và xin thỏa thuận sửa chữa xe nhưng hai bên không thỏa thuận được và bà T tiếp tục đề nghị Công an thị trấn Liên Sơn giải quyết nhưng Công an đã nhiều lần thông báo cho bà H lên để giải quyết nhưng bà H không chấp hành. Do sự việc các bên tự thỏa thuận về phần dân sự nên Công an thị trấn Liên Sơn không lập biên bản về sự việc va chạm trên.

\* Tại hóa đơn quyết toán về việc sửa chữa xe và hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty TNHH ô tô Hyundai xác định việc sửa chữa xe ô tô tải biển kiểm soát 47A-502.30 hết số tiền tổng cộng 4.746.276 đồng

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk phát biểu:

Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Đây là vụ án “tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại di sản bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn cư trú tại xã Liên Sơn Lắc, tỉnh Đắk Lắk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, do đó Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Vấn đề thu thập chứng cứ, lấy lời khai, thời hạn chuẩn bị xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 97, 98, 203, 220 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và cho Viện kiểm sát đúng theo quy định tại Điều 170 đến Điều 175, Điều 178 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và các phiên tòa.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (viết là HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu xác minh của Tòa án và ảnh chụp nội dung tin nhắn zalo cuộc nói chuyện giữa bà T và bà H mà nguyên đơn, bị đơn cung cấp thể hiện: Vào ngày 16/7/2024, khi xe ô tô tải biển kiểm soát 47C - 256.20 của bị đơn bà H đang di chuyển trên đường Hùng Vương - Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắc (nay là xã Liên Sơn Lắc) thì xảy ra va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 47A-502.30 của bà Hồ Thị Thu T đang đỗ trên đường (Sự việc va chạm trên không được cơ quan Công an lập biên bản xác định lỗi và thiệt hại). Nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận đền bù với nhau để nguyên đơn tự sửa xe và bị đơn đã nhờ người đưa cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó giữa nguyên đơn và bị đơn đã có những tranh cãi qua tin nhắn, mạng xã hội Facebook

nên nguyên đơn bà T đã trả lại số tiền 3.000.000 đồng và làm đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Phạm Thị H bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô, còn bị đơn từ chối thực hiện mọi vấn đề liên quan đến bà T. Vì vậy thỏa thuận giữa hai bên đã bị hủy bỏ. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường theo thỏa thuận trên là không có căn cứ chấp nhận.

Về án phí DSST: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Hồ Thị Thu T khởi kiện bà Phạm Thị Huê yêu cầu bồi thường số tiền 4.746.276 đồng là tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm và bị đơn cư trú tại tổ dân phố Đ, xã L, tỉnh Đắk Lắk nên vụ án thuộc quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắk (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đắk Lắk) theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, do đó Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thông báo cho các đương sự tham gia phiên họp để giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn có mặt thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn vắng mặt nhưng không có ý kiến phản hồi gì. Tại phiên tòa lần hai đều tiếp tục vắng mặt không có lý do, vi phạm quyền, nghĩa vụ của đương sự được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng Dân sự; không có đương sự nào cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác; nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và xem xét các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập và đương sự giao nộp có lưu trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Đối với sự việc va chạm xe vào khoảng 11 giờ ngày 16/7/2024 giữa xe ô tô biển kiểm soát 47C-256.20 do bà Phạm Thị H điều khiển di chuyển qua chợ Liên Sơn tại khu vực ngã ba đường Hùng Vương và Nguyễn Văn Trỗi thì va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát 47A-502.30 do bà Hồ Thị Thu T đang đỗ bên đường thì các bên đều thừa nhận và bà H đã bồi thường cho bà T số tiền 3.000.000 đồng nhưng sau đó bà T trả lại vì do phát sinh mâu thuẫn. Theo nội dung biên bản xác minh ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với sự việc va chạm xảy ra vào ngày 16/7/2024 giữa xe ô tô biển kiểm soát 47A-520.30 và xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-256.20 do ông Y Â, sinh năm 1980, hiện là cán bộ Công an xã Đắk Phoi, tỉnh Đắk Lắk, trước đây là cán bộ Công an thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk, nay là xã Liên Sơn Lắk, tỉnh Đắk Lắk cung cấp và lời khai của bà Phạm Thị H ngày 07 tháng 5 năm 2025 thì HĐXX xác định việc va chạm xe vào khoảng 11 giờ ngày 16/7/2024 xe ô tô biển kiểm soát 47C-256.20 do bà Phạm Thị H điều

khiến di chuyển qua chợ Liên Sơn tại khu vực ngã ba đường Hùng Vương và Nguyễn Văn Trỗi thì va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát 47A-502.30 do bà Hồ Thị Thu T đang đỗ bên đường làm cho xe của bà T bị hư hỏng phần ở cánh cửa bên trái là do lỗi của bà H gây ra và bà H cũng thừa nhận sự việc này nên hai bên đã tự thỏa thuận và bà H đã bồi thường cho bà T số tiền 3.000.000 đồng là đã phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại vì đã có hành vi xâm phạm đối với tài sản và trên thực tế có thiệt hại xảy ra; giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm có mối quan hệ nhân quả với nhau. Căn cứ vào các điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

[4] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[5] Về tiền án phí và tạm ứng án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết xác định tiền án phí mà đương sự phải nộp như sau:

[5.1] Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[5.2] Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk (nay là phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 6 - Đắk Lắk).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 160, 161, 162, 180, 203, 220, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

***Tuyên xử:***

1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thu T.

- Buộc bà Phạm Thị H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hồ Thị Thu Thủy số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về tiền án phí và tạm ứng án phí:

- Về án phí: Buộc bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về tạm ứng án phí: Bà Hồ Thị Thu T được nhận lại 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk, nay là phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 6 - Đắk Lắk theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0014762 ngày 27 tháng 11 năm 2024.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 6 - Đắk Lắk;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Công Cường**